

Số: /BC-BCĐ

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 3 tháng cuối năm 2023

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

Nhằm triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) trên địa bàn tỉnh năm 2023, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023; trong đó, giao chỉ tiêu đảm bảo ATTP cho các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 08/5/2023 về triển khai thực hiện Quyết định số 426/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 122-KH/TU ngày 20/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) “Về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới”.

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành các Kế hoạch: Số 282/KH-UBND ngày 12/12/2022 về thông tin tuyên truyền, đào tạo tập huấn về ATTP trên địa bàn tỉnh năm 2023, số 283/KH-UBND ngày 13/12/2022 về quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2023, số 284/KH-UBND ngày 14/12/2022 về kiểm tra liên ngành về ATTP năm 2023, số 287/KH-UBND ngày 19/12/2022 về đảm bảo ATTP Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023, số 55/KH-UBND ngày 09/3/2023 về thực hiện “Đề án nâng cao năng lực quản lý chất lượng ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025”, năm 2023, số 78/KH-UBND ngày 20/3/2023 về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2023, số 142/KH-UBND ngày 02/6/2023 về tổ chức hội nghị kết nối cung - cầu, trưng bày giới thiệu nông sản thực phẩm an toàn tỉnh Thanh Hóa năm 2023; các Quyết định: Số 4641/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 về thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023, số 234/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 về việc phê duyệt bổ sung các chợ vào danh sách chợ tạm trên địa bàn tỉnh, số 431/QĐ-UBND ngày 06/02/2023 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, ATTP và cấp nước sạch nông thôn trong

xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2023-2025, số 1166/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 về thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2023, số 1915/QĐ-UBND ngày 15/6/2023 về thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP trong mùa du lịch năm 2023, số 3105/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 về thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp Tết Trung thu năm 2023 và các văn bản chỉ đạo khác như: Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 17/01/2023 về tăng cường quản lý chất lượng, kiểm soát giết mổ động vật đảm bảo an toàn dịch bệnh, ATTP; các Công văn: số 1051/UBND-NN ngày 30/01/2023 về tăng cường quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản, số 6967/UBND-VPĐP ngày 22/5/2023 về triển khai hệ thống thông tin về ATTP, số 10609/UBND-VPĐP ngày 24/7/2023 về tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về ATTP năm 2023, số 12285/UBND-VPĐP ngày 22/8/2023 về việc tham mưu xây dựng Kế hoạch kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh năm 2024...

Trưởng Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đã ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh năm 2023, Kế hoạch tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2023 và các văn bản chỉ đạo, điều hành đối với công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn tỉnh.

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh đã chủ động triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về ATTP được giao ngay từ đầu năm. Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành hơn 80 văn bản triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo ATTP trong phạm vi ngành quản lý¹. Sở Y tế đã chỉ đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm ban hành hơn 40 văn bản triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP năm 2023, xây dựng mô hình kiểm soát ATTP, giám sát mẫu thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm...². Sở Công Thương ban hành kế hoạch xây dựng chợ kinh doanh thực phẩm, lấy mẫu giám sát ATTP, thông tin tuyên truyền và đào tạo tập huấn về ATTP trên địa bàn tỉnh năm 2023³. Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện các nội dung hoạt động tuyên truyền đảm bảo ATTP năm 2023; hướng dẫn các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục đẩy mạnh tuyên

¹ Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch số 95/KH-SNN&PTNT ngày 26/12/2022 về triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023; Kế hoạch số 13/KH-SNN&PTNT ngày 16/02/2023 về đảm bảo ATTP, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản năm 2023; Công văn số 14/SNN&PTNT-QLCL ngày 03/01/2023 về việc tăng cường giám sát ATTP sản phẩm trâu, bò có nguồn gốc nhập khẩu; Công văn số 170/SNNPTNT-TS ngày 12/01/2023 về việc tăng cường quản lý, hướng dẫn nuôi ngao, cá biển nuôi lồng năm 2023...

² Sở Y tế ban hành Công văn số 2776/SYT-NVY ngày 30/6/2023 về hướng dẫn thực hiện bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và loại hình kinh doanh thức ăn đường phố...

³ Sở Công Thương ban hành Kế hoạch số 1436/KH-SCT triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023; Kế hoạch số 103/KH-SCT về việc xây dựng chợ kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh năm 2023; Kế hoạch số 119/KH-SCT về việc lấy mẫu giám sát an toàn thực phẩm năm 2023; Kế hoạch số 210/KH-SCT về việc thông tin tuyên truyền và đào tạo tập huấn về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh năm 2023...

truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch của tỉnh về ATTP. Các sở, ngành thành viên Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện công tác đảm bảo ATTP năm 2023, kế hoạch triển khai Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân, kế hoạch triển khai công tác đảm bảo ATTP trong dịp “Tháng hành động vì ATTP”, kế hoạch thông tin tuyên truyền về ATTP theo lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách, Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 08/5/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 426/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 122-KH/TU ngày 20/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) “Về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới”.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh đã ban hành và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch đảm bảo ATTP, kế hoạch nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng quản lý, giám sát về ATTP; tuyên truyền, phát động các phong trào thi đua về ATTP, công tác kiểm tra, giám sát, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh đảm bảo ATTP⁴; chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức đoàn thể các cấp xây dựng kế hoạch và phối hợp tổ chức các hoạt động đảm bảo ATTP tại địa phương.

UBND các huyện, thị xã, thành phố đã đưa chỉ tiêu về ATTP vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và giao chỉ tiêu về ATTP cho các xã, phường, thị trấn; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các chỉ tiêu về ATTP năm 2023, Kế hoạch thông tin tuyên truyền và đào tạo tập huấn về ATTP năm 2023, Kế hoạch kiểm tra liên ngành về ATTP năm 2023, Kế hoạch bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023, Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2023, Kế hoạch xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm năm 2023, Kế hoạch kiểm tra công tác duy trì thực hiện tiêu chí ATTP, ATTP nâng cao năm 2023, Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì ATTP” năm 2023, Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 08/5/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 426/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 122-KH/TU ngày 20/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) “Về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới”; đồng thời, chỉ đạo Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã, phường, thị trấn xây dựng và triển khai thực hiện các Kế hoạch trên.

⁴ Ban Thường trực UB MTTQ đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP năm 2023; Kế hoạch nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng quản lý, giám sát về ATTP năm 2023; Công văn về việc tăng cường công tác tuyên truyền công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và ngăn chặn tình trạng nhập lậu, vận chuyển trái phép gia cầm, sản phẩm, thực phẩm gia cầm từ nước ngoài vào địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Hội LHPN tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác đảm bảo ATTP năm 2023; Kế hoạch thực hiện Đề án khởi nghiệp năm 2023; Kế hoạch tập huấn kỹ năng kiểm tra, giám sát cho Ban điều hành chi hội phụ nữ tự quản về ATTP; Kế hoạch tổ chức truyền thông “An toàn thực phẩm”... Hội Nông dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết về mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023, trong đó đề ra các nhiệm vụ cụ thể về công tác đảm bảo vệ sinh ATTP; Kế hoạch tham gia thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh ATTP trên địa bàn tỉnh năm 2023...

2. Kết quả thực hiện

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu ATTP được giao tại Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh

Năm 2023, toàn tỉnh được giao thực hiện 571.853 tấn thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua các chuỗi (gồm: 321.108 tấn gạo; 120.345 tấn rau, quả; 75.006 tấn thịt gia súc, gia cầm; 54.794 tấn thủy sản); 112 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; 25 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm đảm bảo ATTP; 17 chợ kinh doanh thực phẩm; 11 cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn; 25 xã, phường, thị trấn ATTP và 48 xã, phường, thị trấn ATTP nâng cao; kết quả thực hiện trong 9 tháng đầu năm như sau:

- Cấp tỉnh: Sở Nông nghiệp và PTNT được giao xây dựng 03 chuỗi, gồm: 01 chuỗi lúa, gạo, 01 chuỗi rau, quả và 01 chuỗi thủy sản; đã chỉ đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản triển khai xây dựng các chuỗi; dự kiến hoàn thành trong tháng 11/2023.

- Cấp huyện: UBND các huyện, thị xã, thành phố đã chỉ đạo thực hiện hoàn thành: 430.018/571.853 tấn thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua các chuỗi (đạt 75,2% kế hoạch); 37/109 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn (đạt 33,9% kế hoạch); 26/25 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm đáp ứng quy định về ATTP (đạt 104% kế hoạch), 05/17 chợ kinh doanh thực phẩm (đạt 29,4% kế hoạch), 06/11 cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn (đạt 54,5% kế hoạch); đang chỉ đạo thực hiện: 26/25 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí ATTP, 51/48 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí ATTP nâng cao.

(Chi tiết tại Phụ lục số 1,2,3,4 kèm theo).

2.2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ về ATTP trong chương trình công tác của UBND tỉnh, Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 624-KL/TU ngày 04/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh

Thực hiện Chương trình công tác của UBND tỉnh, Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 624-KL/TU ngày 04/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo vệ sinh ATTP trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 08/5/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 426/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 122-KH/TU ngày 20/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) “Về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới”, Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh; trong 9 tháng đầu năm 2023, các sở, ngành, đơn vị đã tập trung tham mưu xây dựng các nhiệm vụ, đề án về ATTP, kết quả thực hiện cụ thể:

- Sở Nông nghiệp và PTNT được giao 04 nhiệm vụ, trong đó đã hoàn thành 03 nhiệm vụ: Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số

283/KH-UBND ngày 13/12/2023 về quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh năm 2023, Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 09/3/2023 về thực hiện “Đề án nâng cao năng lực quản lý chất lượng ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025”, năm 2023, Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 02/6/2023 về tổ chức hội nghị kết nối cung - cầu, trưng bày giới thiệu nông sản thực phẩm an toàn tỉnh Thanh Hóa năm 2023; đang tham mưu nhiệm vụ xây dựng Dự án nghiên cứu và phát triển lĩnh vực thử nghiệm định danh hóa chất, vi sinh vật độc hại tại Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng nông, lâm, thủy sản Thanh Hóa (đã báo cáo UBND tỉnh và đề xuất chủ trương đầu tư dự án tại Báo cáo số 317/BC-SNN&PTNT ngày 13/9/2023).

- Sở Y tế hoàn thành nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và loại hình kinh doanh thức ăn đường phố tại Công văn số 2776/SYT-NVY ngày 30/6/2023.

- Sở Khoa học và Công nghệ đã hướng dẫn các địa phương, cơ sở sản xuất thực phẩm đăng ký nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm chủ lực, có lợi thế của tỉnh và hướng dẫn 03 dự án tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Bắc Lương” cho sản phẩm quả bưởi của huyện Thọ Xuân, “Cải làng Lê” cho sản phẩm rau cải của huyện Yên Định, “Dưa hấu Mai An Tiêm” cho sản phẩm dưa hấu của huyện Nga Sơn.

- Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đã thực hiện 19 nhiệm vụ:

+ Tham mưu cho UBND tỉnh giao chỉ tiêu về ATTP cho các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tại Phụ lục số 12, Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023; Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 08/5/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 426/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 122-KH/TU ngày 20/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) “Về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới”.

+ Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch số 282/KH-UBND ngày 12/12/2022 về thông tin tuyên truyền, đào tạo tập huấn về ATTP trên địa bàn tỉnh năm 2023, Kế hoạch số 284/KH-UBND ngày 14/12/2022 về kiểm tra liên ngành về ATTP trên địa bàn tỉnh năm 2023, Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 19/12/2022 về triển khai công tác đảm bảo ATTP Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023; các Quyết định: số 4641/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023, số 1166/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 về thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2023, số 1915/QĐ-UBND ngày

15/6/2023 về thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP trong mùa du lịch năm 2023, số 3105/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 về thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp Tết Trung thu năm 2023; các Công văn: số 6967/UBND-VPĐP ngày 22/5/2023 về triển khai hệ thống thông tin về ATTP, số 10609/UBND-VPĐP ngày 24/7/2023 về tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về ATTP năm 2023, số 12285/UBND-VPĐP ngày 22/8/2023 về việc tham mưu xây dựng Kế hoạch kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh năm 2024.

+ Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh ban hành: Kế hoạch số 288/KH-BCĐ ngày 19/12/2022 về hoạt động của Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh năm 2023, Báo cáo số 43/BC-BCĐ ngày 16/3/2023 về kết quả triển khai công tác đảm bảo ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023, Báo cáo số 54/BC-BCĐ ngày 23/3/2023 về kết quả thực hiện công tác đảm bảo ATTP Quý I, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm Quý II/2023, Báo cáo số 96/BC-BCĐ ngày 29/5/2023 về kết quả triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2023, Báo cáo số 105/BC-BCĐ ngày 15/6/2023 về kết quả thực hiện công tác đảm bảo ATTP 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023, Báo cáo kết quả thực hiện công tác đảm bảo ATTP 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 3 tháng cuối năm 2023, Công văn số 12112/BCĐ-VPĐP ngày 18/8/2023 về tăng cường các hoạt động đảm bảo ATTP trong dịp Tết Trung thu năm 2023.

2.3. Công tác thông tin, tuyên truyền và đào tạo tập huấn

Thực hiện Kế hoạch số 282/KH-UBND ngày 12/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về thông tin tuyên truyền, đào tạo tập huấn về ATTP trên địa bàn tỉnh năm 2023; trong 9 tháng đầu năm, các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tập trung tuyên truyền, cảnh báo các nguy cơ gây mất ATTP trong các dịp cao điểm. Các sở, ngành, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã tổ chức 33 buổi mít tinh phát động Tháng hành động vì ATTP với hơn 37.000 người tham dự; 2.205 buổi nói chuyện cho gần 60.000 người; 381 lớp tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước, phổ biến kiến thức về ATTP cho 28.500 người là cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý ATTP cấp huyện, cấp xã và chủ cơ sở, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh; thực hiện hơn 45.200 lượt phát thanh, truyền hình; viết và đăng tải hơn 1.299 bài báo, bản tin; treo gần 9.148 băng rôn, tranh, áp phích; in, treo 300 cái phướn dọc đại lộ trong nội thành thành phố Thanh Hóa; cấp phát hơn 95.500 tờ rơi, tờ gấp, 2.714 băng đĩa tuyên truyền; tổ chức hơn 150 lượt tuyên truyền lưu động về ATTP trong các đợt cao điểm; in, cấp phát 700 cuốn Sổ tay hướng dẫn thực hiện tiêu chí xã ATTP, ATTP nâng cao cho các huyện, thị xã, thành phố; các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; 700 cuốn Sổ tay hướng dẫn khảo sát đánh giá kiến thức ATTP cho các xã, phường, thị trấn xây dựng tiêu chí ATTP nâng cao; in, treo 120 biển tuyên truyền về an toàn thực phẩm tại 120 chợ trên địa bàn tỉnh.

Sở Thông tin và Truyền thông biên soạn và xuất bản cẩm nang tuyên truyền công tác đảm bảo ATTP. Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Văn phòng đại diện, phóng viên thường trú các cơ quan báo chí Trung ương trên địa bàn tỉnh đã chủ động, tích cực trong công tác thông tin, tuyên truyền về ATTP, dành thời lượng thích hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão, Tháng hành động vì ATTP, Tết Trung thu; biểu dương các tổ chức, cá nhân tuân thủ các quy định về ATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; đồng thời, phê phán, lên án các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm vi phạm quy định pháp luật về ATTP để người tiêu dùng biết và lựa chọn thực phẩm an toàn. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phối hợp với các đơn vị, ngành chức năng thường xuyên tuyên truyền các quy định bảo đảm ATTP trên cả hai sóng phát thanh và truyền hình.

Mặt trận Tổ quốc các cấp tổ chức 05 hội nghị truyền thông về cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” cho 1.000 người tham gia, trong đó tập trung tuyên truyền về các sản phẩm OCOP của tỉnh, vận động Nhân dân sử dụng hàng Việt Nam và hàng hóa đảm bảo ATTP. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức 03 sự kiện truyền thông về ATTP cho gần 1.000 hội viên phụ nữ tại cơ sở; 24 lớp tập huấn về kỹ năng kiểm tra, giám sát ATTP cho 1.500 hội viên là thành viên Ban điều hành mô hình “Chi hội phụ nữ tự quản về ATTP”. Tỉnh đoàn tổ chức chương trình Ngày hội “Tuổi trẻ hướng về quê hương” gắn với nội dung tuyên truyền “Thanh niên nói không với thực bẩn” nhằm phổ biến kiến thức liên quan đến ATTP; tổ chức cho thanh niên là chủ các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm ký cam kết không tham gia sản xuất, chế biến thực phẩm bẩn; tổ chức cuộc thi Rung chuông vàng học sinh, sinh viên Thanh Hoá với công tác đảm bảo ATTP năm 2023 với 100 thí sinh tham gia. Hội Nông dân tỉnh tiếp tục viết, đăng tải tin bài về ATTP trên 18.000 cuốn Thông tin Nông dân Thanh Hóa và trang điện tử Hội Nông dân Thanh Hóa. Hội Cựu Chiến binh tỉnh tổ chức tuyên truyền về ATTP trong qua các buổi sinh hoạt của hội với gần 900 lượt cán bộ tham gia; viết và đăng tải tin bài, cấp phát 14.000 cuốn Thông tin Cựu Chiến binh Thanh Hóa; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phát sóng 03 tin, 01 phóng sự về hoạt động của CCB đối với công tác đảm bảo ATTP trên chuyên mục truyền hình “Cựu Chiến binh Thanh Hóa”... Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đoàn viên, hội viên về công tác đảm bảo ATTP, sử dụng thực phẩm an toàn, hạn chế ngộ độc thực phẩm trong gia đình và cộng đồng.

2.4. Công tác quản lý điều kiện đảm bảo ATTP; thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về ATTP

a) Quản lý điều kiện đảm bảo ATTP:

Toàn tỉnh đã cấp 1.693 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, trong đó: Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương đã kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP cho 225 cơ sở; tiếp nhận và đăng tải theo quy định 503 bản tự công bố sản phẩm thực phẩm.

UBND cấp huyện đã kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP cho 1.468 cơ sở; tổ chức cho 2.329 cơ sở ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

b) Kiểm tra, thanh tra, giám sát và xử lý vi phạm về ATTP:

- Kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về ATTP: Trong 9 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh đã thành lập 1.250 đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành và chuyên ngành; tiến hành thanh tra, kiểm tra 27.555 cơ sở, trong đó: Có 26.631 cơ sở đạt yêu cầu (chiếm 96,6%), phát hiện 924 cơ sở vi phạm (chiếm 3,4%); phạt tiền 695 cơ sở (chiếm 75,2% cơ sở vi phạm) với số tiền 2.258 triệu đồng, nhắc nhở (không áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính) 229 cơ sở (chiếm 24,8% cơ sở vi phạm); tịch thu, buộc tiêu hủy nhiều sản phẩm thực phẩm không đảm bảo an toàn⁵. Kết quả cụ thể:

+ Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập 09 đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân, Tháng hành động vì ATTP, mùa du lịch; đã tổ chức kiểm tra 299 cơ sở; trong đó: Có 261 cơ sở đạt yêu cầu (chiếm 87,3%), phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính 38 cơ sở (chiếm 12,7%) với số tiền 265 triệu đồng. Các sở: Y tế, Nông nghiệp và PTNT thành lập 32 đoàn thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, tiến hành thanh tra, kiểm tra 562 cơ sở, trong đó: Có 543 cơ sở đạt yêu cầu (chiếm 96,6%), phát hiện vi phạm và phạt tiền 19 cơ sở (chiếm 3,4%) với số tiền 72,3 triệu đồng; đồng thời, các đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh giao tại 09 Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, 18 Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã, thị trấn và kiểm tra công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP tại 10 Ban Quản lý khu lễ hội/Khu di tích trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố trong mùa Lễ hội Xuân năm 2023.

+ Lực lượng Quản lý thị trường kiểm tra 301 cơ sở, phát hiện vi phạm và phạt tiền 293 cơ sở (chiếm 97,3%) với số tiền 676,3 triệu đồng.

+ Phòng Cảnh sát Kinh tế - Công an tỉnh đã phát hiện, kiểm tra, xử lý 10 vụ vi phạm hành chính về ATTP, phạt tiền 300 triệu đồng; khởi tố vụ án, khởi tố và bắt tạm giam 02 bị can vụ án sản xuất mì chính và hạt nêm giả.

+ UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với lực lượng Quản lý thị trường, Công an thành lập 71 đoàn, UBND các xã, phường, thị trấn thành lập 1.136 đoàn liên ngành kiểm tra về ATTP; tiến hành kiểm tra 26.377

⁵ Gồm:

- Lực lượng Quản lý thị trường tịch thu, buộc tiêu hủy 1.428kg da lợn, chân gà, vịt đông lạnh; 4.500 sản phẩm bánh Mochi; 8 hộp trà dành cho chế độ ăn đặc biệt; 30 thùng bia Lào nhập lậu; 157 gói bánh kẹo khác; 810 gói hướng dương không rõ nguồn gốc xuất xứ...

- Phòng Cảnh sát Kinh tế - Công an tỉnh buộc tiêu hủy 55kg chân gà, vịt và nội tạng đông lạnh, 4.500 sản phẩm bánh Mochi, 08 hộp trà dạng thực phẩm bảo vệ sức khỏe; tịch thu 1.000kg mì chính, hạt nêm giả và nhiều tang vật, phương tiện vi phạm khác.

cơ sở, trong đó: Có 25.891 cơ sở đạt yêu cầu (chiếm 98,1%), phát hiện 558 cơ sở vi phạm (chiếm 2,1%), phạt tiền 329 cơ sở (chiếm 59% cơ sở vi phạm) với số tiền phạt 944,7 triệu đồng, nhắc nhở 229 cơ sở.

*** Vụ việc điển hình:** Ngày 07/4/2023, Phòng Cảnh sát Kinh tế - Công an tỉnh đã bắt quả tang Nguyễn Ngọc Sơn, sinh năm 1968 và Đào Thị Yến, sinh năm 1974 (là vợ chồng) có hộ khẩu thường trú tại số 03/229 Trường Thi, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa đang có hành vi sản xuất hàng giả (sử dụng mì chính do Trung Quốc sản xuất để sang bao, đóng gói giả mì chính các hãng A-One, Miwon, Saji và sử dụng hạt nêm búp Hồng Việt để sang bao, đóng gói giả hạt nêm Knorr) tại địa chỉ số 11/01 Trần Thị Nam, phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa. Phòng Cảnh sát Kinh tế - Công an tỉnh đã tiến hành khởi tố, bắt tạm giam 02 đối tượng trên và tịch thu nhiều tang vật, phương tiện vi phạm như: 02 máy hàn nhiệt miệng, 02 cái cân, 02 chậu nhựa, 06 vỏ bao bì xác rắn loại 20kg in chữ “Family hạt nêm búp Hồng Việt”, 12 vỏ bao nilon loại 10kg in chữ “Hạt nêm búp Hồng Việt, sản phẩm của Công ty TNHH Famimoto Việt Nam, địa chỉ: Khu 12, xã Trung Vương, tp. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ...”, 244 túi nilon in nhãn hiệu A-one loại 453gam/gói đựng hạt màu trắng, 147 túi nilon in nhãn hiệu Ajinomoto loại 400g/gói đựng hạt màu trắng, 75 túi nilon in nhãn hiệu Miwon loại 1kg/túi đựng hạt màu trắng, 01 xe ô tô biển số 36N-4232... Hiện nay Phòng Cảnh sát Kinh tế đang tiếp tục điều tra mở rộng vụ án.

- Công tác lấy mẫu giám sát, phòng chống ngộ độc thực phẩm tiếp tục được các sở, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm thực hiện. Trong 9 tháng đầu năm, toàn tỉnh đã lấy và xét nghiệm 5.815 mẫu thực phẩm, phát hiện 287 mẫu vi phạm (chiếm 4,9%); trong đó: Xét nghiệm tại Labo 3.095 mẫu, phát hiện 109 mẫu vi phạm (chiếm 3,5%), xét nghiệm nhanh tại hiện trường 2.720 mẫu, phát hiện 178 mẫu vi phạm (chiếm 6,5%)⁶. Kết quả như sau:

+ Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT đã lấy 1.161 mẫu thực phẩm nông sản, thủy sản để giám sát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm, ngăn chặn các sản phẩm không đảm bảo an toàn lưu thông trên thị trường; phát hiện 40 mẫu vi phạm, chiếm 3,5%. Sở đã chỉ đạo các đơn vị thông báo cho các cơ sở có mẫu vi phạm và cơ quan quản lý trực tiếp để cảnh báo, yêu cầu khắc phục và thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định.

+ Các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành đã tiến hành lấy mẫu và xét nghiệm nhanh tại hiện trường 2.720 mẫu thực phẩm, phát hiện 178 mẫu vi phạm (chiếm 6,5%).

+ Sở Y tế lấy 1.934 mẫu thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh thực phẩm tại các chợ và kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn tỉnh, phát hiện 69 mẫu vi phạm (chiếm 3,6%); đồng thời tổ chức giám sát bảo đảm ATTP tại các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội lớn trên địa bàn tỉnh như: Lễ hội đền Bà Triệu - Kỷ niệm 1775 ngày mất Anh hùng dân tộc Triệu Thị Trinh và đón nhận Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; Cuộc đua xe đạp toàn quốc tranh Cúp Truyền hình

⁶ Tăng 380 mẫu được lấy, 111 mẫu vi phạm so với cùng kỳ năm 2022.

TP. Hồ Chí Minh lần thứ 35-2023; Đoàn công tác của Ủy ban TW MTTQ Việt Nam thăm, làm việc tại tỉnh Thanh Hóa; Chương trình Lễ kỷ niệm 60 năm thành lập đô thị Sầm Sơn và Khai mạc Lễ hội du lịch biển năm 2023; Lễ Hội đền thờ Lê Hoàn năm 2023, đón nhận Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia và Tuần lễ văn hóa - Du lịch - Ẩm thực huyện Thọ Xuân năm 2023; Kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Nhật Bản năm 2023 tại tỉnh Thanh Hóa; Cuộc thi Tài năng diễn viên Chèo toàn quốc - 2023 và cuộc thi tài năng diễn viên Tuồng và dân ca kịch toàn quốc -2023 tại tỉnh Thanh Hóa; đón tiếp và làm việc với Đoàn công tác của Hội đồng thành phố Seongnam, Hàn Quốc thăm và làm việc tại tỉnh Thanh Hóa; Giải Teakwondo Quốc gia năm 2023 tại tỉnh Thanh Hóa; Chương trình thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Thanh Hóa và tỉnh Hủa Phăn Lào giai đoạn 2021-2025 và ký kết thỏa thuận hợp tác giữa 2 tỉnh năm 2023; Giải trẻ Jujitsu Quốc gia năm 2023 tại tỉnh Thanh Hóa; Trại hè Việt Nam năm 2023...

Trong 9 tháng đầu năm 2023, trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm.

c) Công tác kiểm tra, thẩm định, hướng dẫn xã ATTP, ATTP nâng cao

Tổ thẩm định xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí ATTP, ATTP nâng cao đã phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, đánh giá công tác duy trì thực hiện các tiêu chí xã ATTP, ATTP nâng cao tại 45 xã, phường, thị trấn trên địa bàn 18 huyện, thị xã, thành phố; thẩm định 03 xã, phường đạt tiêu chí ATTP, 06 xã đạt tiêu chí an toàn thực phẩm nâng cao; tiếp tục hướng dẫn cho các xã, phường, thị trấn thực hiện tiêu chí ATTP nâng cao, góp phần hoàn thành chỉ tiêu được giao trong năm 2023.

2.5. Tăng cường nguồn lực cho công tác đảm bảo ATTP

Năm 2023, tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 177/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và ổn định đến năm 2025; trong đó hỗ trợ kinh phí chỉ đạo, kiểm tra, giám sát về công tác an toàn vệ sinh thực phẩm cấp huyện (120 triệu/huyện, thị xã, thành phố), cấp xã (20 triệu/xã, phường, thị trấn).

Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đã phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình vệ sinh ATTP năm 2023 cho các sở, ngành, địa phương, đơn vị, Văn phòng và các Ban thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP.

UBND cấp huyện, UBND cấp xã tiếp tục quan tâm bố trí nguồn kinh phí ngân sách địa phương cho hoạt động của Ban Chỉ đạo về quản lý an toàn thực phẩm, Văn phòng điều phối về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, Ban Nông nghiệp xã; ban hành cơ chế chính sách hoặc bố trí nguồn ngân sách để hỗ trợ triển khai thực hiện các chỉ tiêu về ATTP, xây dựng các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn với tổng kinh phí đạt hơn 8 tỷ đồng.

2.6. Kết quả phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong công tác đảm bảo ATTP

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cùng cấp tăng cường các hoạt động tuyên truyền, vận động, giám sát và phát động các phong trào thi đua xây dựng mô hình về ATTP.

Ủy ban MTTQ tỉnh tập trung vận động Nhân dân chú trọng thực hiện công tác bảo đảm ATTP, nhất là trong sản xuất, chăn nuôi, cung ứng thực phẩm phục vụ Tết Nguyên đán Quý Mão; tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình “Khu dân cư tự quản về ATTP”, mô hình khu dân cư “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn” tại các khu dân cư trên địa bàn tỉnh.

Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tiếp tục phát huy hiệu quả của 1.255 mô hình “Chi hội phụ nữ tự quản về vệ sinh an toàn thực phẩm” và hơn 50 gian hàng giới thiệu sản phẩm thực phẩm sạch trên địa bàn toàn tỉnh; nhân rộng được 663 mô hình “Làng quê an toàn cho phụ nữ và trẻ em”; duy trì và nâng cao chất lượng 28 mô hình “Phụ nữ sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm an toàn”; xây dựng mô hình chuỗi giá trị các sản phẩm an toàn tại Tổ hợp tác nuôi gà ri xã Trường Xuân, huyện Thọ Xuân; chỉ đạo các cấp Hội thực hiện có hiệu quả cuộc vận động xây dựng gia đình “5 không, 3 sạch”, mô hình “Nhà sạch - Vườn đẹp”...

Hội Nông dân tỉnh chỉ đạo các cấp Hội tích cực tham gia xây dựng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn được xác nhận cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh; vận động các hội viên nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm đảm bảo an toàn; chỉ đạo xây dựng các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh, chế biến nông sản, thực phẩm an toàn như: Mô hình “Liên kết các hộ nuôi tôm sú thâm canh theo hướng VietGAP” tại xã Xuân Lộc, huyện Hậu Lộc; mô hình “Chăn nuôi gà thịt theo hướng hữu cơ” tại xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh; mô hình “Chăn nuôi gà thả vườn an toàn sinh học” tại phường Tân Dân, thị xã Nghi Sơn; mô hình “Liên kết nuôi cá nước ngọt thương phẩm” tại xã Hà Tân, huyện Hà Trung...

3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

3.1. Tồn tại, hạn chế

- Việc triển khai thực hiện hoàn thành một số chỉ tiêu về đảm bảo ATTP trong 9 tháng đầu năm đạt thấp so với bình quân kế hoạch, như: Chỉ tiêu xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn (đạt 33% kế hoạch; chỉ tiêu xây dựng chợ kinh doanh thực phẩm (đạt 29,4% kế hoạch); chưa có xã, phường, thị trấn được công nhận đạt tiêu chí ATTP và ATTP nâng cao.

- Việc duy trì các điều kiện bảo đảm ATTP tại một số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống chưa thường xuyên, liên tục, chưa đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật, nhất là cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ.

- Hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm ở một số địa phương còn thụ động, chưa tổ chức kiểm tra chuyên ngành về ATTP, xử lý vi phạm chưa kiên quyết, chưa bảo đảm tính răn đe (thành phố Sầm Sơn và các huyện: Đông Sơn, Yên Định, Thạch Thành, Lang Chánh); tỷ lệ cơ sở vi phạm các quy định về ATTP nhưng không áp dụng các hình thức xử phạt (chỉ nhắc nhở) còn cao (thị xã Nghi Sơn, các huyện: Hậu Lộc, Thường Xuân, Hoàng Hóa, Quan Sơn).

- Vẫn còn tình trạng sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, hết hạn sử dụng, thực phẩm không rõ nguồn gốc...

3.2. Nguyên nhân

- Số lượng cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh lớn nhưng đa số là nhỏ lẻ, manh mún và mang tính thời vụ.

- Trách nhiệm của một bộ phận người sản xuất, kinh doanh thực phẩm về ATTP chưa cao, chưa nhận thức hết nguy cơ gây mất ATTP.

- Năng lực công tác, ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức chưa cao nên hiệu quả tham mưu quản lý nhà nước về ATTP còn nhiều hạn chế.

- Nguồn lực cho công tác đảm bảo ATTP tại một số địa phương còn hạn hẹp; nhiều mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn chưa có kinh phí để triển khai thực hiện; chưa thu hút được nhiều doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, nông nghiệp công nghệ cao.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Tập trung chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu về đảm bảo ATTP được giao tại Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh; chỉ đạo, đôn đốc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 08/5/2023 của UBND tỉnh và các kế hoạch, đề án, chỉ thị của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về ATTP.

2. Chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị khẩn trương hoàn chỉnh, tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các quyết định, chương trình, đề án về ATTP được giao trong 3 tháng cuối năm 2023: Dự án nghiên cứu và phát triển lĩnh vực thử nghiệm định danh hóa chất, vi sinh vật độc hại tại Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng nông, lâm, thủy sản Thanh Hóa, Kế hoạch thí điểm triển khai “Phiên chợ thực phẩm an toàn”, Kế hoạch thí điểm và nhân rộng mô hình “Tuyên phổ bảo đảm an toàn thực phẩm” giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh.

3. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông và đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức cho cán bộ, người sản xuất, chế biến, kinh doanh và Nhân dân về ATTP; tập trung chỉ đạo tuyên truyền các mô hình, điển hình trên phần mềm kết nối cung cầu sản phẩm nông sản, thực phẩm an toàn, hệ thống thông tin quản lý nhà nước về ATTP của tỉnh, trang thông tin điện tử của các ngành, địa phương, doanh nghiệp.

4. Chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường quản lý điều kiện đảm bảo ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật về ATTP; kiểm tra việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ về ATTP được Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh giao tại các địa phương; chủ động lấy mẫu giám sát ATTP nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và điều tra, truy xuất, xử lý tận gốc đối với thực phẩm không đảm bảo an toàn.

5. Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu tổ chức thành công hội nghị kết nối cung cầu kết hợp trưng bày giới thiệu nông sản thực phẩm an toàn nhằm xúc tiến thương mại nông sản thực phẩm, khuyến khích phát triển sản xuất, tiêu thụ sản phẩm an toàn; đẩy mạnh xây dựng các vùng sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn được chứng nhận theo quy trình thực hành tốt (GAP), tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP), bộ tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt toàn cầu (GlobalGAP)..., góp phần đáp ứng nhu cầu tiêu thụ thực phẩm của người dân trên địa bàn tỉnh.

6. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể các cấp trong việc tuyên truyền, giám sát và vận động Nhân dân thực hiện công tác đảm bảo ATTP; tiếp tục tuyên truyền, phát động các phong trào thi đua về ATTP, công tác kiểm tra, giám sát, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh đảm bảo ATTP./.

Nơi nhận:

- BCĐLN TW về ATTP (để b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Trưởng ban, các PTB BCĐ tỉnh (để b/c);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các ngành thành viên BCĐ tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng điều phối về VSATTP tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Lưu: VT, VPĐP.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Đầu Thanh Tùng**

Phụ lục 1:
Tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu về ATTP 9 tháng đầu năm 2023
(Kèm theo Báo cáo số /BC-BCĐ ngày / /2023 của Trưởng Ban Chỉ đạo về
quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh)

TT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu được giao	Chỉ tiêu đang thực hiện	Chỉ tiêu đã hoàn thành	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua chuỗi	571.853	571.853	430.018	75,2%	Phụ lục 02
2	Chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn	112	75	37	33%	Phụ lục 03
3	Cơ sở giết mổ an toàn	25	2	26	104%	Phụ lục 04
4	Chợ kinh doanh thực phẩm	17	14	5	29,4%	
5	Cửa hàng kinh doanh thực phẩm	11	5	6	54,5%	
6	Xã ATTP	25	26			
7	Xã ATTP nâng cao	48	51			

Phụ lục 2:**Kết quả thực hiện chỉ tiêu thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua chuỗi 9 tháng đầu năm 2023***(Kèm theo Báo cáo số /BC-BCĐ ngày / /2023 của Trưởng Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh)**Đơn vị tính: Tấn*

TT	Tên đơn vị	Lúa gạo			Rau, quả			Thịt gia súc, gia cầm			Thủy sản			Tổng		
		Kế hoạch	Đã thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Kế hoạch	Đã thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Kế hoạch	Đã thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Kế hoạch	Đã thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Kế hoạch	Đã thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành (%)
Tổng		321.708	244.372	76,0	120.345	88.793	73,8	75.006	56.349	75,1	54.794	40.504	73,9	571.853	430.018	75,2
1	TP. Thanh Hóa	29.727	22.870	76,9	9.517	7.330	77,0	7.571	6.010	79,4	6.041	4.850	80,3	52.856	41.060	77,7
2	TP. Sầm Sơn	14.671	10.270	70,0	7.824	6.142	78,5	2.323	1.742	75,0	1.271	1.099	86,5	26.089	19.253	73,8
3	TX. Bim Sơn	9.300	6.985	75,1	4.700	3.565	75,9	1.530	1.147	75,0	780	596	76,4	16.310	12.293	75,4
4	TX. Nghi Sơn	19.800	14.866	75,1	6.300	4.567	72,5	4.600	3.421	74,4	3.500	2.813	80,4	34.200	25.667	75,0
5	H. Đông Sơn	6.316	8.773	138,9	3.303	2.674	80,9	1.473	1.397	94,8	1.094	817	74,7	12.186	13.660	112,1
6	H. Triệu Sơn	17.500	17.500	100,0	5.700	4.300	75,4	4.300	3.100	72,1	3.300	2.300	69,7	30.800	27.200	88,3
7	H. Vĩnh Lộc	6.800	4.828	71,0	3.730	2.611	70,0	1.600	1.104	69,0	1.200	840	70,0	13.330	9.383	70,4
8	H. Yên Định	13.430	8.500	63,3	4.200	2.900	69,0	3.100	2.100	67,7	2.300	1.600	69,6	23.030	15.100	65,6
9	H. Thiệu Hóa	13.500	10.150	75,2	4.300	3.250	75,6	3.200	2.450	76,6	2.300	1.750	76,1	23.300	17.600	75,5
10	H. Thọ Xuân	17.000	17.500	102,9	5.700	3.420	60,0	4.700	3.700	78,7	3.100	1.900	61,3	30.500	26.520	87,0
11	H. Nông Cống	18.690	14.950	80,0	8.216	6.572	80,0	3.930	3.136	79,8	3.200	2.562	80,1	34.036	27.220	80,0
12	H. Hà Trung	11.400	10.851	95,2	2.800	2.800	100,0	3.055	3.055	100,0	2.060	1.673	81,2	19.315	18.379	95,2
13	H. Nga Sơn	14.112	10.584	75,0	6.082	4.562	75,0	3.294	2.471	75,0	2.346	1.759	75,0	25.834	19.375	75,0
14	H. Hậu Lộc	14.600	8.760	60,0	4.600	3.950	85,9	3.400	3.250	95,6	2.500	2.220	88,8	25.100	18.180	72,4
15	H. Hoằng Hóa	18.670	12.325	66,0	5.960	3.930	65,9	4.235	2.790	65,9	3.345	2.250	67,3	32.210	21.295	66,1
16	H. Quảng Xương	16.000	11.680	73,0	5.000	3.750	75,0	3.800	2.793	73,5	2.800	2.105	75,2	27.600	20.328	73,7
17	H. Thạch Thành	12.800	8.652	67,6	6.635	5.175	78,0	2.900	2.263	78,0	2.100	1.639	78,0	24.435	17.729	72,6

TT	Tên đơn vị	Lúa gạo			Rau, quả			Thịt gia súc, gia cầm			Thủy sản			Tổng		
		Kế hoạch	Đã thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Kế hoạch	Đã thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Kế hoạch	Đã thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Kế hoạch	Đã thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Kế hoạch	Đã thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành (%)
18	H. Cẩm Thủy	9.466	7.200	76,1	4.960	3.840	77,4	2.112	1.750	82,9	1.641	1.345	82,0	18.179	14.135	77,8
19	H. Ngọc Lặc	11.000	8.544	77,7	3.400	2.595	76,3	2.400	1.777	74,0	1.800	1.312	72,9	18.600	14.228	76,5
20	H. Như Thanh	7.721	3.106	40,2	2.772	1.072	38,7	1.954	756	38,7	1.339	500	37,3	13.786	5.434	39,4
21	H. Như Xuân	7.355	4290	58,3	2.913	1690	58,0	2.148	1253	58,3	1.435	837	58,3	13.851	8.070	58,3
22	H. Thường Xuân	7.866	5.883	74,8	2.700	1.856	68,8	2.050	1.384	67,5	1.365	1.085	79,5	13.981	10.208	73,0
23	H. Bá Thước	8.689	5.213	60,0	4.552	3.095	68,0	2.030	1.259	62,0	1.507	980	65,0	16.778	10.547	62,9
24	H. Lang Chánh	4.097	2.150	52,5	1.228	614	50,0	927	464	50,0	682	341	50,0	6.934	3.569	51,5
25	H. Quan Hóa	3.800	2.930	77,1	1.200	915	76,3	900	690	76,7	650	490	75,4	6.550	5.025	76,7
26	H. Quan Sơn	3.348	2.012	60,1	1.053	868	82,4	774	610	78,8	588	421	71,6	5.763	3.911	67,9
27	H. Mường Lát	4.050	3.000	74,1	1.000	750	75,0	700	480	68,6	550	420	76,4	6.300	4.650	73,8

Phụ lục 3:**Kết quả thực hiện chỉ tiêu xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn 9 tháng đầu năm 2023**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-BCĐ ngày / /2023 của Trưởng Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh)

TT	Tên đơn vị	Lúa gạo			Rau, quả			Thịt gia súc, gia cầm			Thủy sản			Tổng		
		Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành
	Tổng	28	20	8	38	23	15	25	16	9	21	16	5	112	75	37
I	Sở Nông nghiệp và PTNT	1	1		1	1					1	1		3	3	
II	UBND cấp huyện	27	19	8	37	22	15	25	16	9	20	15	5	109	72	37
1	TP. Thanh Hóa															
2	TP. Sầm Sơn										1	1		1	1	
3	TX. Bim Sơn										1	1		1	1	
4	TX. Nghi Sơn	1	1		1	1		1	1		1	1		4	4	
5	H. Đông Sơn				1		1							1		1
6	H. Triệu Sơn															
7	H. Vĩnh Lộc	1	1		2	2		1	1					4	4	
8	H. Yên Định	2	1	1	2		2	2		2	1		1	7	1	6
9	H. Thiệu Hóa	4	4		1	1		1	1					6	6	
10	H. Thọ Xuân	1		1	1		1				1	1		3	1	2
11	H. Nông Cống	1	1		2	2								3	3	
12	H. Hà Trung	5		5	3		3	2		2	3		3	13		13
13	H. Nga Sơn	4	4		4	4		2	2		3	3		13	13	
14	H. Hậu Lộc	1		1	2		2	1		1	1		1	5		5
15	H. Hoằng Hóa	1	1		1	1					1	1		3	3	

TT	Tên đơn vị	Lúa gạo			Rau, quả			Thịt gia súc, gia cầm			Thủy sản			Tổng		
		Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành
16	H. Quảng Xương	4	4		2	2		5	5		5	5		16	16	
17	H. Thạch Thành				1	1		1		1				2	1	1
18	H. Cẩm Thủy				2		2	1		1				3		3
19	H. Ngọc Lặc				3	1	2							3	1	2
2	H. Như Thanh				2		2	1		1				3		3
21	H. Như Xuân				2	2		2	2		1	1		5	5	
22	H. Thường Xuân	1	1		2	2		2	2		1	1		6	6	
23	H. Bá Thước				1	1								1	1	
24	H. Lang Chánh				1	1								1	1	
25	H. Quan Hóa							1	1					1	1	
26	H. Quan Sơn							1		1				1		1
27	H. Mường Lát	1	1		1	1		1	1					3	3	

Phụ lục 4:

Kết quả thực hiện chỉ tiêu xây dựng cơ sở giết mổ, gia súc, gia cầm, chợ kinh doanh thực phẩm, cửa hàng kinh doanh thực phẩm, xã, phường, thị trấn ATTP, ATTP nâng cao 9 tháng đầu năm 2023

(Kèm theo Báo cáo số /BC-BCĐ ngày / /2023 của Trưởng Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh)

TT	Tên đơn vị	Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm			Chợ kinh doanh thực phẩm			Cửa hàng kinh doanh thực phẩm			Xã, phường, thị trấn ATTP			Xã, phường, thị trấn ATTP nâng cao		
		Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành
Tổng		25	2	26	17	14	5	11	5	6	25	23		48	51	
	Tổng	25	2	26	17	14	5	11	5	6	25	23		48	51	
1	TP. Thanh Hóa													5	6	
2	TP. Sầm Sơn				5	5					5	5		1	1	
3	TX. Bim Sơn													2	2	
4	TX. Nghi Sơn	12		15	4	1	3	2		2	7	5		2		
5	H. Đông Sơn													1	1	
6	H. Triệu Sơn													4	5	
7	H. Vĩnh Lộc													1	1	
8	H. Yên Định							2	2					2	2	
9	H. Thiệu Hóa	2	1	1	1	1								3	3	
10	H. Thọ Xuân													2	2	
11	H. Nông Cống													2	5	
12	H. Hà Trung	3		3	3	3					3	3		2	2	
13	H. Nga Sơn													1	1	

TT	Tên đơn vị	Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm			Chợ kinh doanh thực phẩm			Cửa hàng kinh doanh thực phẩm			Xã, phường, thị trấn ATTP			Xã, phường, thị trấn ATTP nâng cao		
		Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành	Kế hoạch	Đang thực hiện	Hoàn thành
14	H. Hậu Lộc	3		3	1	1					1	1		2	2	
15	H. Hoằng Hóa						1							3	3	
16	H. Quảng Xương	4		4	1	1		5	2	3	1	1		3	3	
17	H. Thạch Thành				1	1					2	2		2	2	
18	H. Cẩm Thủy													1	1	
19	H. Ngọc Lặc													2	2	
20	H. Như Thanh													1	1	
21	H. Như Xuân													1	1	
22	H. Thường Xuân										1	1		1	1	
23	H. Bá Thước													1	1	
24	H. Lang Chánh				1	1					1	1		1	1	
25	H. Quan Hóa										2	2		1	1	
26	H. Quan Sơn							1		1	1	1		1	1	
27	H. Mường Lát	1	1				1	1	1		1	1				